

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Cùng với sự tăng trưởng mạnh mẽ của nền kinh tế, kết hợp với chính sách mở cửa chủ động hội nhập giao thương quốc tế, đồng thời tiếp tục thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về cải cách nền tư pháp dẫn đến nhiều quy định trong Luật Tố tụng hành chính (LTTHC) năm 2010 không còn phù hợp. Thực hiện thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng về công cuộc cải cách tư pháp được xác định trong Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 02/6/2005 “Về chiến lược cải cách tư pháp tới năm 2020”, Quốc hội khóa XIII đã thông qua LTTHC năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) - sau đây được gọi là LTTHC năm 2015. Sự ra đời của LTTHC năm 2015 đã khắc phục được nhiều điểm hạn chế, thiếu sót của LTTHC năm 2010, tạo nền tảng pháp lý ổn định phù hợp để các Tòa án giải quyết vụ án hành chính (VAHC) thống nhất, hiệu quả, tạo được niềm tin của nhân dân vào Tòa án. Tuy nhiên, trải qua gần 10 năm thi hành cùng với sự phát triển của kinh tế, nhiều khiếu kiện hành chính phát sinh ở các lĩnh vực của đời sống xã hội nên một vài quy định của LTTHC năm 2015 không còn phù hợp cần phải tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hơn. Một trong những nội dung đáng quan tâm của LTTHC đó là các quy định về chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC còn hạn chế, bất cập như quy định về thủ tục đối thoại, giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ thiếu rõ ràng; quy định về căn cứ tạm đình chỉ, đình chỉ giải quyết vụ án còn chưa tường minh, một vài nội dung thiếu cụ thể đã và đang gây lúng túng cho việc thực thi và áp dụng pháp luật. Từ vấn đề này, tác giả nhận thấy việc lựa chọn đề tài “**Chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC**” làm đề tài Khóa luận tốt nghiệp để nghiên cứu là cần thiết và có giá trị khoa học, góp phần hoàn thiện pháp luật TTHC sửa đổi, bổ sung trong tương lai.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Liên quan đến vấn đề chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC, tác giả nhận thấy có nhiều công trình nghiên cứu liên quan tới đề tài được thể hiện dưới nhiều góc độ khác nhau. Có thể kể đến một số công trình tiêu biểu nghiên cứu cụ thể về chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC như sau:

Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (2019), Giáo trình LTTHC Việt Nam (tái bản lần thứ nhất có sửa đổi, bổ sung); Trường Đại học Luật Thành phố Hồ

Chí Minh (2022), Giáo trình LTTHC Việt Nam (tái bản lần thứ hai có sửa đổi, bổ sung); Trường Đại học Luật Hà Nội (2014), Giáo trình LTTHC Việt Nam (Tái bản lần thứ tám có sửa đổi, bổ sung); Trường Đại học Đà Lạt (2017), Giáo trình LTTHC Việt Nam;... Các giáo trình này đã đề cập về hoạt động chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC nhưng chỉ dừng lại về mặt lý luận cơ bản mà chưa có sự phân tích chuyên sâu cũng như chưa có các đánh giá cụ thể về thực tiễn thực hiện pháp luật TTHC về chuẩn bị xét xử sơ thẩm.

Nguyễn Thị Huyền (2014), *Chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC*, Luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh. Luận văn đã làm rõ khái niệm, nhiệm vụ và phân tích quy định của LTTHC năm 2010 về chuẩn bị xét xử sơ thẩm. Trên cơ sở đó, tác giả đã chỉ ra những hạn chế, bất cập trong thực hiện quy định pháp luật về chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC và đề xuất giải pháp hoàn thiện. Nhận thấy đây là đề tài chỉ có phạm vi nghiên cứu là LTTHC năm 2010 nên chưa đủ bao quát hết các quy định của LTTHC năm 2015.

Nguyễn Thị Hạnh (2013), *Chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC*, Khóa luận tốt nghiệp, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh. Khóa luận này đã làm rõ khái niệm, nhiệm vụ và phân tích quy định của LTTHC năm 2010 về chuẩn bị xét xử sơ thẩm. Trên cơ sở đó, tác giả đã chỉ ra những hạn chế, bất cập trong quy định của LTTHC năm 2010 về chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC và đưa ra một số kiến nghị hoàn thiện.

Ngoài ra, tuy không nghiên cứu trực tiếp nhưng các công trình sau cũng đề cập đến một số hoạt động tố tụng cụ thể trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC, có thể kể đến như:

- **Khóa luận:**

Trịnh Ngọc Diệu (2017), *Tạm đình chỉ giải quyết VAHC*, Luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh. Trong luận văn này, đã làm rõ các vấn đề lý luận, pháp lý về tạm đình chỉ giải quyết VAHC. Thực tiễn tạm đình chỉ giải quyết VAHC và đề xuất kiến nghị.

Nguyễn Văn Điều (2020), *Đối thoại trong TTHC và thực tiễn tại tỉnh Vĩnh Long*, Luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh. Trong công trình này, tác giả đã luận giải những vấn đề lý luận, pháp lý về đối thoại trong quá trình giải quyết VAHC, đánh giá thực tiễn đối thoại trong quá trình giải quyết VAHC ở tỉnh Vĩnh Long.

Trần Linh Huân (2014), *Tạm đình chỉ giải quyết VAHC*, Khóa luận tốt nghiệp, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh. Khóa luận này, tác giả đã làm rõ được vấn đề lý luận, pháp lý về tạm đình chỉ giải quyết VAHC theo quy định của LTTHC năm 2010. Trên cơ sở đó, tác giả đã đánh giá một cách toàn diện và trực tiếp các quy định cũng như thực trạng tạm đình chỉ giải quyết VAHC. Tuy vậy, vì thời điểm thực hiện công trình vào năm 2014 nên chỉ tập trung tiếp cận chế định này của LTTHC năm 2010.

Trương Thu Giang (2021), *Đình chỉ giải quyết VAHC*, Khóa luận tốt nghiệp, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, Khóa luận này, đã làm rõ các vấn đề lý luận, pháp lý về đình chỉ giải quyết VAHC theo quy định của LTTHC. Trên cơ sở đó, Khóa luận đã nêu và phân tích một số hạn chế, bất cập trong quy định của LTTHC về đình chỉ giải quyết VAHC và đề xuất giải pháp hoàn thiện.

- ***Tạp chí khoa học:***

Lê Việt Sơn, Vũ Thị Minh Thúy (2016), “*Thủ tục đối thoại theo LTTHC năm 2015*”, Tạp chí Kiểm sát. Trong bài viết này, các tác giả tập trung làm rõ những điểm mới của LTTHC các quy định về thủ tục đối thoại.

Vương Văn Bép (2016), “*Trao đổi một số vấn đề về quyết định tạm đình chỉ, đình chỉ việc giải quyết VAHC của Tòa án*”, Tạp chí Kiểm sát. Trong bài viết này, các tác giả trao đổi một số vấn đề còn có ý kiến khác nhau như vấn đề công nhận kết quả đối thoại thành, đình chỉ giải quyết vụ án, vấn đề đề nghị tạm đình chỉ giải quyết vụ án của đương sự.

Nguyễn Hoàng Yên (2018), “*Xử lý kết quả đối thoại trong TTHC*”, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật. Trong bài viết này, tác giả tập trung làm rõ quy định tại Điều 140 LTTHC về xử lý kết quả đối thoại, chỉ ra một số vướng mắc, bất cập trong quy định về xử lý kết quả đối thoại và kiến nghị hoàn thiện.

Hoàng Lê Thanh Hà (2022), “*Bàn về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại trong TTHC*”, Tạp chí Tòa án nhân dân. Trong bài viết này, tác giả đã chỉ ra một số vướng mắc về tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại.

Lê Thị Mơ (2024), “*Hoàn thiện quy định của LTTHC về đình chỉ giải quyết vụ án trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm*”, Tạp chí Tòa án nhân dân. Trong bài viết này, tác giả phân tích một số quy định về đình chỉ giải quyết VAHC trong giai đoạn

chuẩn bị xét xử sơ thẩm. Từ đó, chỉ ra một số khó khăn, vướng mắc và đề xuất hoàn thiện.

Đây thực sự là những công trình và bài viết đều có giá trị to lớn về lý luận lẫn thực tiễn khoa học. Nhưng những kết quả nghiên cứu này phần lớn chỉ mới đề cập một số quy định về chuẩn bị xét xử sơ thẩm hoặc nếu có chỉ dừng lại ở góc độ nghiên cứu của LTTHC năm 2010. Tính đến thời điểm hiện tại, chưa có một công trình khoa học chuyên sâu nào đánh giá có hệ thống và toàn diện các quy định của pháp luật về chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC cũng như thực tiễn thực hiện các quy định này theo quy định của pháp luật hiện hành. Do đó, việc lựa chọn đề tài “*Chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC*” là đề tài mới và mang tính cấp thiết trong giai đoạn hiện nay.

3. Mục đích nghiên cứu đề tài

Mục đích của khóa luận là đưa ra cái nhìn toàn diện về lý luận và pháp lý về giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC. Phân tích, đánh giá ưu điểm, hạn chế còn tồn tại trong quá trình thực hiện pháp luật TTHC ở Việt Nam. Từ đó, đề xuất những kiến nghị hoàn thiện các quy định của pháp luật Việt Nam về chuẩn bị xét xử VAHC đồng thời nhằm nâng cao chất lượng của giai đoạn này.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu đề tài

a. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là các quan điểm khoa học liên quan đến chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC, các cơ sở lý luận quy định về chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC, các quy định của pháp luật của LTTHC Việt Nam về chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC và thực tiễn thực hiện quy định này Tòa án. Thêm vào đó, những kết quả đã đạt được và khó khăn vướng mắc trong việc thực hiện quy định của pháp luật TTHC Việt Nam về chuẩn bị xét xử sơ thẩm cũng được tác giả phát hiện và đề xuất kiến nghị hoàn thiện.

b. Phạm vi nghiên cứu

Chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC bao gồm nhiều hoạt động của nhiều chủ thể khác nhau được thực hiện trong một thời hạn tương đối dài trước khi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm nên đề tài có phạm vi nghiên cứu tương đối rộng với nhiều nội dung. Vì vậy, trong phạm vi nghiên cứu của Khóa luận, Khóa luận tập trung nghiên cứu các nội dung cơ bản sau đây:

- *Khóa luận tập trung nghiên cứu về chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC được giải quyết theo thủ tục thông thường trong TTHC Việt Nam.* Khóa luận không nghiên cứu chuẩn bị xét xử sơ thẩm được giải quyết theo thủ tục rút gọn, VAHC có yếu tố nước ngoài và vụ án có khiếu kiện về danh sách cử tri.

- *Khóa luận chỉ tập trung nghiên cứu hoạt động tố tụng của Tòa án trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC,* không nghiên cứu hoạt động chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC của các chủ thể khác như đương sự, người đại diện hợp pháp của đương sự, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự và VKS.

- *Khóa luận tập trung tìm hiểu, làm rõ những nội dung cơ bản của đề tài như: khái niệm, đặc điểm, vai trò của chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC; cơ sở của việc quy định về chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC.*

- *Khóa luận nghiên cứu các quy định của pháp luật TTHC Việt Nam hiện hành về chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC.* Riêng nội dung nghiên cứu các quyết định của Thẩm phán trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC, Khóa luận không nghiên cứu độc lập quyết định công nhận đối thoại thành và đình chỉ giải quyết vụ án, không nghiên cứu quyết định áp dụng, thay đổi, hủy bỏ các biện pháp khẩn cấp tạm thời. Hai quyết định này tác giả lồng ghép phân tích trong mục nhiệm vụ, quyền hạn của Thẩm phán trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC nhằm bảo đảm tính hệ thống.

- *Khóa luận nghiên cứu thực tiễn thi hành LTTHC Việt Nam về chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC trong những năm gần đây.* Khóa luận tập trung nghiên cứu các báo cáo tổng kết của Tòa án nhân dân (TAND) tối cao từ năm 2019 đến năm 2023; các bản án, quyết định đã được công bố trên trang Công bố bản án của TAND tối cao.

5. Phương pháp tiến hành nghiên cứu

Đề tài được xây dựng dựa trên những cơ sở phương pháp luận khoa học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, hệ thống quan điểm của Đảng và Nhà nước để có thể đưa ra cách nhìn nhận khách quan, toàn diện vấn đề và sử dụng một số phương pháp khác nhau. Cụ thể:

Thứ nhất, phương pháp phân tích và bình luận để làm rõ các lập luận hoặc nhận định của tác giả hoặc các quy định của pháp luật hiện hành về chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC.

Thứ hai, phương pháp thống kê được sử dụng chủ yếu ở Chương 2 của Khóa luận này, nhằm đưa ra các số liệu chi tiết liên quan tới chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC trong 05 năm gần nhất. Qua số liệu đó, rút ra được những thành tựu và hạn chế trong giai đoạn xét xử sơ thẩm qua từng năm.

Thứ ba, phương pháp so sánh được sử dụng nhằm đánh giá sự phát triển của các quy định về chuẩn bị xét xử sơ thẩm VAHC trong pháp luật TTHC hiện hành.

Thứ tư, phương pháp tổng hợp được sử dụng nhằm mục đích tập hợp tất cả các tài liệu đã thu thập được để hoàn thành đề tài. Đồng thời, tác giả sử dụng để đúc kết lại các vấn đề đã trình bày, qua đó nêu lên quan điểm cá nhân trong việc góp phần hoàn thiện hơn nữa các quy định của pháp luật.

Thứ năm, phương pháp chứng minh được sử dụng chủ yếu trong phần những hạn chế, khó khăn, vướng mắc nhằm làm rõ những luận điểm được đưa ra.

Bên cạnh đó, tác giả còn sử dụng các phương pháp nghiên cứu khác như: quy nạp, diễn dịch,...

6. Bố cục của đề tài

Ngoài phần mở đầu, kết luận, mục lục tham khảo và phụ lục, nội dung Khóa luận được chia làm 02 chương. Cụ thể:

Chương 1: *Một số vấn đề lý luận và pháp lý về chuẩn bị xét xử sơ thẩm vụ án hành chính.*

Chương 2: *Thực tiễn thực hiện pháp luật về chuẩn bị xét xử sơ thẩm vụ án hành chính và kiến nghị hoàn thiện.*